TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M L
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
----*---**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20 /2022/HSST
Ngày: 07/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M L, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Diệu Kim
Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Kim Yến; ông Nguyễn Hải Hoàng
- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh – Thẩm tra viên TAND huyện M L.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M L tham gia phiên toà: Ông Đặng Quốc Việt - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M L xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/HSST ngày 14/01/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Trung T – sinh năm 1990; Nơi cư trú: khu 4, xã Đ, huyện Th, tỉnh Phú Thọ; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1956, con bà Bế Thị V, sinh năm 1964; vợ Trần Vân A, sinh năm 1989; con có 03 con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 19/8/2014 bị TAND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án và đã được xóa án tích.

+ Ngày 18/11/2014 bị TAND thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội Cướp giật tài sản theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án và đã được xóa án tích.

+ Ngày 15/9/2016 bị TAND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án và đã được xóa án tích.

- Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 29/9/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội. (có mặt)

Danh chỉ bản số 325 ngày 01/10/2021 tại Công an huyện M L

2. Họ và tên: Hoàng Văn T – sinh năm 1980; Nơi cư trú: khu 1, xã Đ, huyện Th, tỉnh Phú Thọ; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Văn D, sinh năm 1950, con bà Vũ Thị Ph, sinh năm 1952; vợ Dương Thị Kiều L, sinh năm 1984, con chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 19/9/2007 bị TAND tỉnh Phú Thọ xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án và đã được xóa án tích.

+ Ngày 01/12/2014 bị TAND thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án và đã được xóa án tích.

- Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 29/9/2021 Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội. (có mặt)

Danh chỉ bản số 326 ngày 01/10/2021 tại Công an huyện M L

*** Nguyên đơn dân sự:**

Công ty TNHH nhà nước một thành viên thương mại và xuất nhập khẩu V

Địa chỉ: số 1 Giang Văn M, phường K, quận B, TP Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Văn H- Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: anh Nguyễn Khắc S- 1995 (có mặt)

*** Người bị hại**:

Chị Đặng Thị Hồng L, sinh năm 1991

Trú tại: số 3B, ngách 72/66 Dương Quảng H, phường Q, quận C, TP Hà Nội (vắng mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Chị Nguyễn Trần Huyền Tr, sinh năm 1995

Trú tại: thôn Tr, xã T V, huyện M L, TP Hà Nội (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung T và Hoàng Văn T đều là đối tượng nghiện ma túy nên T rủ T đi trộm cắp điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 23/9/2021, T điều khiển xe mô tô Honda Wave đeo BKS: 29B1 - 496.26 chở T từ phòng trọ của T sang huyện M L, Hà Nội. Khi đi đến cửa hàng Viettel Store tại thôn Y, xã T, huyện M L, thành phố Hà Nội thì cả hai đi vào trong cửa hàng gặp chị Nguyễn Trần Huyền Tr là nhân viên bán hàng. Tại đây, T và T hỏi chị Tr nhiều loại điện thoại khác nhau để phân tán sự chú ý của chị Tr. T yêu cầu chị Tr

cho xem một chiếc điện thoại Iphone 12 Promax 128Gb màu xanh, chưa qua sử dụng. Khi chị Tr đưa cho T xem chiếc điện thoại thì T gọi chị Tr đi sang khu vực dãy hàng phụ kiện và vờ hỏi mua một vài thứ sau đó lấy lý do đi rút tiền rồi ra ngoài nổ máy xe mô tô chờ sẵn. Lợi dụng lúc chị Tr không chú ý, T giấu chiếc điện thoại Iphone 12 Promax 128Gb vào người rồi đi ra ngoài cửa hàng, ngồi lên phía sau xe mô tô T đang chờ sẵn. T điều khiển xe chở T tẩu thoát theo đường 23B hướng về huyện Đông Anh, Hà Nội. Sau khi trộm cắp được chiếc điện thoại trên T và T mang chiếc điện thoại bán cho một nam thanh niên *(không rõ lai lịch)* ở khu vực phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội được số tiền 16.000.000 đồng. Số tiền trên Th và T chia nhau mỗi người 8.000.000 đồng.

Về phía chị Tr khi phát hiện mất chiếc điện thoại chị Tr đã đến Công an xã Tiền Phong trình báo về sự việc.

Qua rà soát, xác minh ngày 29/9/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện M L tiến hành triệu tập và làm việc với Nguyễn Trung T và Hoàng Văn T. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trung T và Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra các bị can Nguyễn Trung T và Hoàng Văn T còn khai nhận đã cùng nhau thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản khác tại địa bàn phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, cụ thể:

Khoảng 20 giờ ngày 31/8/2021, T rủ T đến cửa hàng Viettel Store tại số 93 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Tại đây, T bảo nhân viên bán hàng là chị Đặng Thị Hồng L lấy cho T xem 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax 128Gb chưa qua sử dụng. Sau khi chị L lấy điện thoại để T xem thì T gọi chị L ra khu vực phụ kiện để tư vấn cho T mục đích để chị L không chú ý. Lợi dụng lúc này, T giấu chiếc điện thoại vào bên trong áo rồi cùng với T đi ra ngoài cửa hàng điều khiển xe mô tô BKS: 29B1 - 496.26 bỏ chạy. Sau khi trộm được chiếc điện thoại này, T bán cho một người đàn ông không quen biết trên địa bàn huyện Gia Lâm, Hà Nội được số tiền 18.000.000 đồng. Số tiền trên T và T chia nhau mỗi người 9.000.000 đồng.

Ngày 28/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện M L đã gửi công văn đề nghị Cơ quan CSĐT Công an quận Cầu Giấy phối hợp giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngày 05/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện M L nhận được công văn phúc đáp của Cơ quan CSĐT Công an quận Cầu Giấy về việc Cơ quan CSĐT Công an quận Cầu Giấy không tiếp nhận tin báo, tố giác tội phạm nào liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản xảy ra ngày 31/8/2021 tại cửa hàng Viettel Store tại số 93 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội và đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Mê Linh tiếp tục điều tra làm rõ sự việc.

**** Vật chứng thu giữ:***

- Tạm giữ của Nguyễn Mạnh H: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen đỏ trắng, đeo BKS: 29E1 – 257.65, có số khung: RLHJF0604DY382736; số máy: JF46E-4304228 xe đã qua sử dụng, không đeo gương chiếu hậu.

- Tạm giữ của Hoàng Văn T: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, không đeo BKS, có số khung RLHHC121XDY300335; số máy: HC12E-5300436, xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) biển kiểm soát 29B1-496.26 đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 89/KL-HĐĐGTS ngày 08/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M L kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 12 Promax 128Gb màu xanh, chưa qua sử dụng có giá **28.990.000 đồng**.

Tại Kết luận định giá tài sản số 101/KL-HĐĐGTS ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M L kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 12 Promax 128Gb màu Pacific Blue, điện thoại mới chưa qua sử dụng có giá **26.490.000 đồng**.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen - đỏ - trắng đeo BKS: 29E1 - 257.65, số khung: RLHJF0604DY382736; số máy: JF46E-4304228, quá trình điều tra, Nguyễn Mạnh H không xuất trình được giấy đăng ký xe, H khai đầu tháng 9/2021, H mua chiếc xe trên của một đối tượng tên Long, (không rõ nhân thân lai lịch) làm nghề chạy xe ôm với giá 4.000.000 đồng. Khi mua xe bản thân nhận thức được chiếc xe là do L phạm tội mà có nên mới có giá rẻ so với thị trường và không có giấy tờ đăng ký của xe. Cơ quan CSĐT Công an huyện M L đã tiến hành giám định xác định số khung, số máy là số nguyên thủy. Tra cứu phương tiện xác định số khung: RLHJF0604DY382736; số máy: JF46E-4304228 có chủ đăng ký xe mang tên Giang Văn H – sinh năm 1985 trú tại xã Cam Thượng, huyện Ba Vì, Hà Nội đăng ký biển kiểm soát 29L1 - 458.67. Anh Giang Văn H khai khoảng cuối tháng 3/2017 anh H mua chiếc xe Honda Airblade có số khung: RLHJF0604DY382736; số máy: JF46E-4304228 sau đó anh H đi đăng ký lại mang tên mình để sử dụng, xe có biển kiểm soát 29L1 - 458.67. Ngày 05/6/2021 anh H bị kẻ gian trộm cắp mất chiếc xe trên tại sân nhà mình thuộc thôn Cam Đà, xã Cam Thượng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội nên anh H đã đến Công an xã Cam Thượng và Công an huyện Ba Vì trình báo. Ngày 21/11/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M L đã chuyển hồ sơ vụ việc và vật chứng đến cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với chiếc BKS: 29 E1 - 257.65, qua tra cứu xác định chủ đăng ký mang tên Đỗ Doãn H trú tại số 216 C3 Vĩnh Hồ, tổ 7A, Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội. Quá trình điều tra tại Công an phường Ngã Tư Sở cung cấp tại địa chỉ số 216 C3 Vĩnh Hồ, tổ 7A, Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội không có ai tên là Đỗ Doãn H sinh sống.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, không đeo BKS, số khung RLHHC121XDY300335; số máy: HC12E-5300436, quá trình điều tra Hoàng Văn T không xuất trình được giấy đăng ký xe. T khai vào khoảng tháng 6/2021, T mua chiếc xe trên của một đối tượng tên V (không rõ nhân thân lai lịch) tại một quán ven đường Phạm Văn Đồng, Hà Nội với giá 4.000.000 đồng. Khi mua xe đeo biển kiểm soát 29B1-496.26 và xe không có giấy tờ gì. Cơ quan CSĐT Công an huyện M L đã tiến hành giám định xác định số khung, số máy là số nguyên thủy. Tra cứu phương tiện xác định số khung RLHHC121XDY300335; số máy: HC12E-5300436 có chủ đăng ký xe mang tên Lỗ Minh H – sinh năm 1992 trú tại thôn Phú Mỹ, xã Tự Lập, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Anh H trình bày vào năm 2019, anh H đã bán chiếc xe môtô trên cho một người nam giới mà anh H không nhớ tên và địa chỉ của người này. Tra cứu chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Để xác định người sở hữu hiện tại của chiếc xe môtô trên Cơ quan CSĐT Công an huyện M L đăng bài viết thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe nhưng chưa có kết quả.

Đối với chiếc BKS: 29B1-496.26 qua tra cứu xác định chủ đăng ký mang tên Phạm Nam S trú tại số 10, ngõ 1, Vạn Phúc, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội. Quá trình điều tra tại Công an phường Kim Mã cung cấp hiện tại tại địa chỉ số số 10, ngõ 1, Vạn Phúc, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội không có ai là Phạm Nam S sinh sống.

Toàn bộ số vật chứng còn lại được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện M L để xử lý theo quy định của pháp luật.

**** Về trách nhiệm dân sự:***

Chị Nguyễn Trần Huyền Tr yêu cầu Nguyễn Trung T và Hoàng Văn T phải liên đới bồi thường cho chị Trang số tiền 28.990.000 đồng.

Chị Đặng Thị Hồng L không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 06/CT – VKS ngày 06 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện M L truy tố Nguyễn Trung T, Hoàng Văn T về tội ”Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội đối với các bị cáo giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố. Đề nghị:

- Áp dụng khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt

Nguyễn trung T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù

Hoàng Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù

Trách nhiệm dân sự; Vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì khác. Các bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mê Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]- Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Trung T, Hoàng Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu trong hồ sơ vụ án, vật chứng vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 23/9/2021, tại cửa hàng Viettel Store tại thôn Y, xã T, huyện M L, thành phố Hà Nội, Nguyễn Trung T và Hoàng Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax 128Gb màu xanh của Công ty TNHH nhà nước một thành viên thương mại và xuất nhập khẩu V. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là **28.990.000 đồng.**

Khoảng 20 giờ ngày 31/8/2021, tại cửa hàng Viettel Store ở số 93 đường L, phường Ngh, quận C, Hà Nội Nguyễn Trung T và Hoàng Văn T có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax 128Gb màu Pacific Blue của Công ty TNHH nhà nước một thành viên thương mại và xuất nhập khẩu V. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là **26.490.000 đồng.**

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Trung T và Hoàng Văn T chiếm đoạt là **55.480.000 đồng.**

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Cụ thể Điều 173 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng."

[3]- Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này Nguyễn Trung T giữ vai trò là người khởi xướng và cùng với Hoàng Văn T tích cực thực hiện hành vi phạm tội do đó vai trò của T cao hơn T. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo T có 03 tiền án đã được xóa án tích, bị cáo T có 02 tiền án đã được xóa án tích nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản hai lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xét xử nghiêm trước pháp luật, nhằm giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Tình có ông ngoại Bế Văn L là người có công với cách mạng, bị cáo T có ông bà nội là người có công với cách mạng nên cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe, giáo dục trở thành người tốt, người công dân có ích cho xã hội sau này.

[4]- Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, không đeo BKS, số khung RLHHC121XDY300335; số máy: HC12E-5300436, cơ quan CSĐT Công an huyện M L đã đăng bài viết thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe nhưng chưa có kết quả cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với chiếc BKS: 29B1-496.26 không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5]- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Đặng Thị Hồng L không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét. Tuy nhiên số tiền các bị cáo có được do trộm cắp chiếc điện thoại Iphone 12 Promax 128Gb màu Pacific Blue tại cửa hàng Viettel Store ở số 93 đường L, phường Ngh, quận C, Hà Nội bán chia nhau mỗi bị cáo 9.000.000đ cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

Chị Nguyễn Trần Huyền Tr yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường cho chị số tiền 28.900.000đ. HĐXX xét thấy đối với chiếc điện thoại Iphone 12 Promax 128Gb màu xanh các bị cáo trộm cắp tại cửa hàng Viettel Store tại thôn Y, xã T, huyện M L là của Công ty TNHH nhà nước một thành viên thương mại và xuất nhập khẩu V, công ty V đã có đơn yêu cầu bồi thường. Chị Trchỉ là nhân

viên bán hàng của công ty, sau khi bị mất điện thoại chị Tr cũng chưa bồi thường cho công ty vì vậy cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho công ty V là phù hợp.

[6]- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]- Án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST và án phí dân sự trong vụ án hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Trung T và Hoàng Văn T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

Xử phạt:

- **Nguyễn Trung T 30 (Ba mươi)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 29/9/2021.

- **Hoàng Văn T 27 (Hai mươi bảy)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 29/9/2021.

* Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, không đeo BKS, số khung RLHHC121XDY300335; số máy: HC12E-5300436

- Tịch thu tiêu hủy BKS: 29B1-496.26

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Trung T và Hoàng Văn T mỗi bị cáo 9.000.000đ (*Chín triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận giữa cơ quan điều tra và cơ quan Thi hành án huyện M L ngày 25/01/2022)

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584,585,586,587,589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Trung T và Hoàng Văn T phải liên đới bồi thường cho Công ty TNHH nhà nước một thành viên thương mại và xuất nhập khẩu V số tiền 28.900.000đ, kỷ phần của mỗi bị cáo là 14.450.000đ (*Mười bốn triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, công ty Viettel có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo T, T không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả số tiền lãi theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tại thời điểm trả.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trung T, Hoàng Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng*) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

* Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 BLTTHS.

Các bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- *TAND TP. Hà Nội;*
- *VKSND huyện Mê Linh;*
- *Công an huyện Mê Linh;*
- *Chi cục THADS huyện Mê Linh;*
- *Bị cáo;Bị hại; người QLNVLQ*
- *Lưu hs, vp.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Diệu Kim